TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **44**/2024/HS-ST
Ngày: 09/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thu Hà.

Ông Lê Tấn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Việt Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T; Sinh ngày: 06/10/1986; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Số 4.5 Chung cư 830, đường VVK, Phường E, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; Nghề ngH3: Phụ hồ; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B (chết) và bà: Đặng Thị H; Có vợ: Là bà Võ Thị Tuyết H1 (đã ly hôn) và con: Có 01 người con, sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 12/01/2024.

Nhân thân:

- Ngày 13/12/2002, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp tài sản» (Bản án số: 1764/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2006 và đã thi hành xong án phí (Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số: 548/GCN của Trại giam Tống Lê Chân và Phiếu trả lời xác minh số: 203/PXM/CCTHADS ngày 29/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 06/7/2007, bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 184/2007/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2010 và đã thi hành xong án phí ngày 10/3/2008 (Giấy chứng nhận đặc xá số: 860/GCNĐX của Trại giam Đắc Trung

và Công văn trả lời xác minh số: 336/CCTHADS ngày 31/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Ngày 16/12/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy (Quyết định số: 300/QĐ-TA). Chấp hành xong ngày 23/12/2020 (Giấy chứng nhận số: 819/GCN-CS3 ngày 30/11/2020 của Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:*

Ông Sơn H2; Sinh năm: 1963; Trú tại: 95 đường CVA, Phường B, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T là người làm công cho ông Sơn H2 tại cửa hàng bán tạp hóa, gia vị số 95 đường CVA, Phường B, Quận F từ ngày 07/10/2019. Sáng ngày 13/10/2019, T đến phụ dọn hàng, nhưng bị ông H2 cho nghỉ việc. Do không có tiền tiêu xài, nên T lén lấy chùm chìa khóa cửa kho, địa chỉ 1482A đường VVK, Phường C, Quận F treo phía trên tủ thờ thần tài trong cửa hàng 95 đường CVA, rồi đi bộ đến kho 1482A đường VVK mở khóa cửa vào trong tìm tài sản thì phát hiện có chiếc xe ba bánh hiệu Yin Xiang màu xanh, biển số 63B9-363.78 của ông H2 để trong kho, chìa khóa xe còn cắm trên ổ khóa công tắc, nên đến mở công tắc, khởi động máy, điều khiển xe tẩu thoát về hướng Quận 8. Sau đó, T đem chiếc xe đến khu vực trước nhà không số (cạnh nhà số 45/86) đường CL, Phường D, Quận H bán cho một người đàn ông tên H3 (không rõ lai lịch) lấy 13.200.000 đồng tiêu xài.

Đến 10 giờ cùng ngày, ông Sơn H4 (em ruột của ông Sơn H2) đi công việc về đến kho 1482A đường VVK, phát hiện thấy mất chiếc xe ba bánh biển số 63B9-363.78 đã báo cho ông H2 biết. Qua kiểm tra Camera ghi hình, ông H2 phát hiện Nguyễn Ngọc T chính là người đã lấy trộm chiếc xe, nên đến Công an Phường 3, Quận 6 trình báo sự việc.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 bắt giữ Nguyễn Ngọc T. Qua đấu tranh, T khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Theo kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 23 tháng 10 năm 2019 của Bệnh viện Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Ngọc T dương tính với ma túy (chất dạng Amphetamine).

Tại Kết luận định giá tài sản số: 143/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 12 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc xe ba bánh màu xanh hiệu Yin Xiang (dung tích 174),

biển số 63B9-363.78 (tình trạng sử dụng còn khoảng 80%) tại thời điểm ngày 13/10/2019 là 20.000.000 đồng.

Ngày 26 tháng 10 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 166/QĐ-ĐCSHS). Ngày 09 tháng 01 năm 2024, ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc T về tội «Trộm cắp tài sản» (Quyết định số: 09/QĐ-ĐCSHS).

Đối với người đàn ông tên H3 mà Nguyễn Ngọc T khai mua chiếc xe ba bánh biển số 63B9-363.78, hiện chưa xác định được. Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đang tiến hành xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKS-Q6 ngày 26 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội «Trộm cắp tài sản» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận chính bị cáo, đã thực hiện hành vi lấy trộm 01 chiếc xe ba bánh màu xanh (bị cáo không nhớ biển số) của ông Sơn H2 tại nhà kho số 1482A đường VVK, Phường C, Quận F vào sáng ngày 13/10/2019 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản» theo khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Sơn H2 không yêu cầu, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Nguyễn Ngọc T lấy trộm tài sản tại địa chỉ 1482A đường VVK, Phường C, Quận F vào ngày 13/10/2019), đã được niêm phong, là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Ngọc T nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc T tại phiên tòa với Biên bản ghi nhận hình ảnh qua Camera; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận định giá tài sản số: 143/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Quận 6; lời khai của bị hại Sơn H2 và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc T đã phạm tội «Trộm cắp tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã lén lút chiếm đoạt của ông Sơn H2 01 chiếc xe ba bánh màu xanh hiệu Yin Xiang (dung tích 174), biển số 63B9-363.78 trị giá 20.000.000 đồng tại nhà kho số 1482A đường VVK, Phường C, Quận F vào sáng ngày 13/10/2019. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, trị an xã hội. Hành vi này đủ yếu tố cấu thành tội «Trộm cắp tài sản» thuộc trường hợp «tài sản bị chiếm đoạt trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về nhân thân của bị cáo Nguyễn Ngọc T: Bị cáo có nhân thân xấu, đó là ngày 13/12/2002, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội «Cướp tài sản»; ngày 06/7/2007, bị Tòa án nhân dân Quận 8 xử phạt 05 năm tù về tội «Cướp giật tài sản»; ngày 16/12/2019, bị Tòa án nhân dân Quận 6 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng chất ma túy. Cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục, bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, là thể hiện ý thức chấp hành pháp luật không tốt.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị phát hiện

bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo. Mặt khác, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, kết quả xét nghiệm thể hiện bị cáo dương tính với ma túy, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm sở hữu. Tuy nhiên, xét bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Ngọc T còn có thể bị phạt tiền từ 05 T đồng đến 50 T đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Việc bồi thường thiệt hại: Bị cáo Nguyễn Ngọc T đã chiếm đoạt và làm thiệt hại của ông Sơn H2 01 chiếc xe ba bánh hiệu Yin Xiang màu xanh, biển số 63B9-363.78 trị giá 20.000.000 đồng. Quá trình điều tra dù đã được nghe giải thích quyền yêu cầu bồi thường, nhưng ông H2 vẫn không yêu cầu (Biên bản ghi lời khai ngày 31/01/2024 của Công an Quận 6 - BL85, 86). Xét việc không yêu cầu bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật, nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Và xét đây cũng là quyền tự định đoạt về tài sản của bị hại, nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo nộp lại số tiền mà bị cáo có được từ việc bán chiếc xe ba bánh biển số 63B9-363.78 để sung nộp ngân sách nhà nước.

[8] Việc xử lý vật chứng: 01 USB (chứa file dữ liệu ghi lại hình ảnh liên quan đến việc Nguyễn Ngọc T lấy trộm tài sản tại địa chỉ 1482A đường VVK, Phường C, Quận F vào ngày 13/10/2019), đã được niêm phong, là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Đối với người đàn ông tên H3 mà bị cáo Nguyễn Ngọc T khai mua chiếc xe ba bánh màu xanh hiệu Yin Xiang, biển số 63B9-363.78. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội «Trộm cắp tài sản». Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Sơn H2 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh (Phòng PV06);
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên